

Bản án số: 39/2024/HS-PT
Ngày: 25-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN A DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hà
2. Ông Phạm Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án Nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 441/HSPT ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo Lý Thuận L, Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 123/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án Nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị cáo có kháng cáo:

1. Lý Thuận L; Sinh năm: 1968 tại tỉnh ST; Hộ khẩu thường trú: Số 72, đường THD, Phường Q, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Căn hộ 25/10, Chung cư Royal Sài Gòn, số 34-35 đường BVD, Phường Q, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH; Con ông Lý Tòng T (đã chết) và bà Chung Thị K (đã chết); Có vợ là Mã Huệ P, sinh năm 1972 và có 02 người con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 01/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2020, đến ngày 10/4/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

2. Nguyễn Hoàng M; Sinh năm: 1982 tại tỉnh KH; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Thuận Lộc, phường CT, thành phố CR, tỉnh KH; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 01/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2020, đến ngày 24/4/2020, được thay thế biện

pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

3. Phạm Thanh T; Sinh năm: 1989 tại tỉnh QN; Hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã TH, huyện ST, tỉnh QN; Chỗ ở: Số 43A, đườngTKL, phường TML, Thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: A viên văn phòng; Con ông (không rõ) và bà Phạm Thị G; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2020, đến ngày 17/3/2021, được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

- Người bào chữa:

1. Ông Nguyễn Quang V, là Luật sư Công ty luật TNHH Đại Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Lý Thuận L - Có mặt.

2. Ông Trần Quan L là Luật sư Công ty TNHH Luật Châu Phước Thịnh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng M - Có mặt

3. Ông Trương Nguyễn Công N là Luật sư Công ty luật TNHH A Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh T – Có mặt

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Thái Toàn K, Dương Trần Thế A và Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ ngày 01/3/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, phối hợp cùng Công an phường TP, Quận I, kiểm tra hành chính nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I, do bị cáo Lý Thuận L làm chủ, phát hiện và bắt quả tang Lý Thuận L có hành vi chứa chấp cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo Thái Toàn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức cho Nguyễn M U; Nguyễn Hồng P; Nguyễn Vũ J; Nguyễn TN; Trần Gia Z; Huỳnh VN; Trần VT; Huỳnh TC; Nguyễn NH; Nguyễn DC; Nguyễn Tô Sỹ P, Phạm Thanh T, Nguyễn Hoàng M sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà số 57 LLT của bị cáo Lý Thuận L. Thu giữ của Thái Toàn K 09 viên nén màu xanh là ma túy; Thu giữ trong ba lô của bị cáo Phạm Thanh T 01 gói nylon, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn; thu giữ trong túi xách của bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 gói nylon

bên trong chứa 03 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận I và tại các phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Bị cáo Lý Thuận L khai: Căn nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I thuộc quyền sở hữu của L. Đầu tháng 12/2019, L nhờ Thái Toàn K đến trông coi và quản lý nhà giúp mình. Ngày 29/02/2020, L mời bạn bè gồm Nguyễn Bá Th, Phạm Ngọc Q, Mai Anh T cùng với anh Ng và anh Khanh (không rõ họ tên) đến chơi và uống rượu. Đến 23 giờ 00 cùng ngày, K về nhà và rủ Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hồng P, Phạm Thanh T, Nguyễn Hoàng M đến nhà của L uống rượu và sử dụng ma túy. Việc K rủ mọi người đến nhà L uống rượu, sau đó sử dụng ma túy L biết và đồng ý. Mọi người đang chơi và sử dụng ma túy thì bị Công an vào bắt quả tang. Tuy nhiên, sau đó bị cáo Lý Thuận L thay đổi lời khai là L không biết và không thấy K mua ma túy về cho Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Hồng P, Nguyễn M U sử dụng. L khai lúc bị bắt quả tang, do say rượu nên việc L khai biết và đồng ý cho K mua ma túy cho các đối tượng trên sử dụng ma túy là do sợ hãi, bị hoảng loạn và kích động về tinh thần.

Bị cáo Thái Toàn K khai: Lúc 23 giờ vào ngày 29/02/2020, K về căn hộ của L thì thấy Lý Thuận L tổ chức tiệc rượu và có nhiều bạn bè đến vui chơi ăn uống. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, bạn bè của K đến chơi và uống rượu gồm: Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hồng P, Phạm Thanh T, Nguyễn Hoàng M. Đến khoảng 01 giờ ngày 01/3/2020, K và bạn bè có nói với nhau về việc mua ma túy về sử dụng, tại thời điểm bàn bạc có mặt L, L có nghe và biết. Sau đó K điện thoại cho Dương Trần Thế A (tên gọi khác là H) để mua 20 viên nén là ma túy, với giá mỗi viên là 250.000 đồng để về tổ chức cho Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 30 phút sau, Dương Trần Thế A đem ma túy đến giao cho K tại Căn nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I. K mua xong thì đem ma túy vào để trên bàn nhậu nơi bị cáo L ngồi nhậu cho mọi người sử dụng, mọi người có đến bàn lấy ma túy sử dụng. Riêng K lấy 01 viên sử dụng rồi xuống tầng hầm nghe nhạc. Đến 02 giờ ngày 01/3/2020 thì bị công an vào bắt quả tang, thu giữ 09 viên nén màu xanh là ma túy của Thái Toàn K. Việc cho các đối tượng đến sử dụng ma túy tại Căn nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I thuộc quyền sở hữu của bị cáo L, K có báo cho L biết và L đồng ý.

Bị cáo Nguyễn Hoàng M khai nhận: Ngày 01/3/2020, M được Nguyễn M U rủ đến nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I của Lý Thuận L để vui chơi. Khi đi M có mang theo 04 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám để bên trong túi xách đeo trên người. Đến nơi, M lấy ma túy ra sử dụng nửa viên ma túy. Đến 02 giờ 00 ngày 01/03/2020, Công an Quận I vào kiểm tra phát hiện bên trong túi xách của M có 03 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn

viên nén màu xanh. Số ma túy M đem theo là được một người bạn cho tại quán bar nhưng chưa sử dụng thì bắt quả tang.

Bị cáo Phạm Thanh T khai nhận: Ngày 01/03/2020, Thiện được Nguyễn Hồng P rủ đến nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I chơi. Khi đi Thiện có mang theo 01 viên nén màu hồng để bên trong ba lô. Khi đến nơi, Thiện chỉ uống rượu mà không sử dụng ma túy. Đến 02 giờ 00 ngày 01/03/2020, Công an vào bắt kiểm tra phát hiện trong ba lô của Thiện có 01 viên nén màu hồng là ma túy. Viên ma túy này là Thiện được người bạn (không rõ lai lịch) cho tại quán bar Republic tại Quận 1 để sử dụng. Ngày 01/03/2020 Thiện mang theo nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hồng P, Nguyễn M U, Nguyễn Vũ J khai: đến nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I để chơi và sử dụng ma túy, nguồn ma túy là do Thái Toàn K mua để cho mọi người sử dụng, việc sử dụng ma túy Lý Thuận L đều biết. Đến 02 giờ ngày 01/3/2020, cả nhóm đang nghe nhạc và sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang.

Mở rộng điều tra: Vào lúc 20 giờ 30 ngày 01/03/2020, tại trước nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy bắt quả tang Dương Trần Thế A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của A đang cầm có 04 gói nylon chứa 20 viên nén màu hồng và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, là ma túy. A khai số ma túy trên A mua của người thanh niên tên Cường (không rõ lai lịch) tại quận TB, với giá là 185.000 đồng một viên, mục đích là đem về bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Trong thời gian mua bán ma túy, A có bán ma túy cho Thái Toàn K 02 lần, lần 01 bán cho K 10 viên nhưng không nhớ ngày tháng tại trước nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I; lần 02 bán cho K 20 viên vào ngày 01/3/2020. Quá trình mua bán ma túy, A thu lợi bất chính 1.050.000 đồng.

Kết luận giám định số 390/KLGD-H ngày 09/3/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: 01 viên nén màu hồng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Thanh T, có hình dấu tròn Công an phường TP, Quận I, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3365g (không phải ba ba sáu năm gam), loại MDMA.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng M và hình dấu tròn Công an phường TP, Quận I, bên trong có 01 gói nylon chứa:

- + 03 viên nén màu xanh và 01 mảnh vụn viên nén màu xanh cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,3115g (một phẩy ba một một năm gam), loại MDMA.

- + 01 viên nén màu xám cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3851g (không phải ba tám năm một gam), loại MDMA.

- Gói 3: 09 viên nén màu xanh trong có 02 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thái Toàn K và hình dấu tròn Công an phường TP, Quận I, cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6233g (ba phẩy sáu hai ba ba gam), loại MDMA.

Kết luận giám định số 394/KLGD-H ngày 09/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Trần Thế A và hình dấu tròn Công an phường TP, Quận I, bên trong có:

+ 20 viên nén màu hồng trong 04 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5,9218g (năm phẩy chín hai một tám gam), loại MDMA.

+ Bột màu trắng trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8119g (một phẩy tám một một chín gam), loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HS-ST ngày 25-8-2023 của Tòa án A dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

+ Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 256; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lý Thuận L 08 (tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 01/3/2020 đến ngày 10/4/2020. Phạt bổ sung bị cáo Lý Thuận L số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 01/3/2020 đến ngày 24/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 01/3/2020 đến ngày 17/3/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo Thái Toàn K, Dương Trần Thế A, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

+ Ngày 28/8/2023 bị cáo Lý Thuận L, có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm vì cho rằng bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là không đủ cơ sở, không phù hợp với quy định của pháp luật, làm oan sai cho bị cáo.

+ Ngày 31/8/2023 bị cáo Nguyễn Hoàng M, có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Ngày 05/9/2023 bị cáo Phạm Thanh T, có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lý Thuận L khai: Căn nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I thuộc quyền sở hữu của L. Đầu tháng 12/2019 L nhờ Thái Toàn K đến trông coi. Ngày 29/02/2020, L mời bạn bè gồm Nguyễn Bá Th, Phạm Ngọc Q, Mai Anh T cùng với anh Ngân và anh Khanh (không rõ lai lịch) đến chơi và uống rượu. Đến 23 giờ 00 cùng ngày, K về nhà và xin phép bị cáo cho K rủ nhóm bạn đến nhà uống rượu, bị cáo đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 01/3/2020 Công an kiểm tra nhà của bị cáo thì phát hiện K cùng nhóm bạn của K sử dụng ma túy. Bị cáo không biết và không thấy K mua ma túy về cùng bạn bè của K sử dụng. Lúc mới bị bắt bị cáo khai biết và đồng ý cho K mua ma túy cho các bạn sử dụng là do say rượu sợ hãi, bị hoảng loạn và kích động về tinh thần nên khai không đúng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là không đúng quy định của pháp luật, làm oan bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 02 năm tù; bị cáo Phạm Thanh T 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo cũng không bổ sung được tình tiết nào mới để xem xét, nên đề nghị Hội đồng không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hoàng M và Phạm Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Lý Thuận L: Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng căn cứ vào lời khai của Thái Toàn K và các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà L cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lý Thuận L là chủ sở hữu căn nhà số 57 LLT, L đã cho các đối tượng Thái Toàn K và các đối tượng Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật. Bị cáo khai báo quanh co không thành khẩn

nhằm né tránh trách nhiệm là không có cơ sở. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Thuận L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Thuận L, Luật sư Nguyễn Quang V trình bày: Không đồng ý với bản án sơ thẩm và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm, bởi vì bị cáo L không biết K và bạn của K sử dụng ma túy tại nhà của L, thể hiện qua lời khai của bị cáo (tại các BL số 104, 106, 664) phù hợp với lời khai của Thái Toàn K (BL số 82, 95, 99) và lời khai của các đối tượng sử dụng ma túy. Tại Văn bản đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can (BL số 05) cũng xác định L không biết các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà L. Việc L khai nhận biết K và các bạn của K sử dụng ma túy tại các lời khai ban đầu khi mới bị bắt là do lúc đó đang say rượu không còn tỉnh táo, bị hoảng loạn, nên khai không đúng thực tế.

Về tố tụng: Cơ quan điều tra có các vi phạm thủ tục tố tụng, cụ thể như sau: Trong nhà của bị cáo L có gắn rất nhiều Camera, ngay tại khu vực bếp nơi bàn ăn các bị cáo ngồi cũng có 01 Camera chĩa thẳng xuống bàn, nhưng Cơ quan điều tra đã không thu thập chứng cứ là dữ liệu ghi hình của camera để xác định hành vi phạm tội của bị cáo, nên việc thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra là không khách quan, không xem xét toàn bộ các chứng cứ trong vụ án; Về vật chứng là các gói nylon chứa ma túy thu giữ ở vị trí nào, trên bàn nhậu hay phòng karaoke hay phòng ngủ nhà số 57 LLT chưa được làm rõ; Có các mâu thuẫn trong biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, mâu thuẫn về kích thước chiếc bàn để thực nghiệm điều tra, mâu thuẫn về điều kiện không gian thời gian thực tế khi xảy ra vụ án với khi tiến hành thực nghiệm điều tra, mâu thuẫn trong việc thu giữ vật chứng, K và A khai K mua của A 20 viên ma túy đựng trong 04 gói nylon, nhưng khi khám xét lại thu giữ trên bàn ăn trong bếp 03 gói ny lon và 02 gói ny lon tại phòng Karaoke, tổng cộng là 05 gói ny lon; Trong hồ sơ vụ án có một số tài liệu bị sửa chữa (BL 1769, 1770) nhưng không có chữ ký xác nhận của bị cáo. Với những quan điểm, phân tích nêu trên nhận thấy với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là chưa đủ cơ sở kết tội và có vi phạm quy định về tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý Thuận L về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là không phù hợp với quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng M là Luật sư Trần Quang L trình bày quan điểm bào chữa: Không có ý kiến về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng M. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo có A thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có vai trò thứ yếu trong vụ án. Có ông ngoại Nguyễn Văn X là người có công với nước, được tặng thưởng nhiều Huân huy chương kháng chiến. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn cha mẹ già yếu. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 ; Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh T là Luật sư Trương Nguyễn Công A trình bày: Thống nhất với bản án sơ thẩm về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Thiện, chỉ đề nghị xem xét thêm các tình tiết sau: Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không biết mặt cha, bị cáo sống với mẹ là bà Phạm Thị G hiện nay đang bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, bị cáo là lao động chính trong gia đình chỉ có hai mẹ con. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 16 ngày tù, bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo, cho bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tranh luận đối đáp với các Luật sư bào chữa cho các bị cáo:

+ Đối với Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý Thuận L: Quan điểm của Luật sư tại phiên tòa phúc thẩm cũng tương tự như quan điểm Luật sư đã trình bày tại phiên tòa sơ thẩm. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo L phù hợp với lời khai của Thái Toàn K và các tài liệu chứng cứ khác, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Thuận L phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã xét xử. Các vi phạm thủ tục tố tụng như Luật sư nêu, không làm ảnh hưởng đến hành vi phạm tội của bị cáo L, nên không chấp nhận đề nghị của Luật sư, giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

+ Đối với Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T: Về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như các luật sư đề nghị, là phù hợp với bản án sơ thẩm và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm, nên không có ý kiến gì khác. Riêng đối với đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ, theo điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo M, Thiện là không có cơ sở vì các bị cáo phạm tội lần đầu nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên không chấp nhận.

Sau khi tranh luận đối đáp, các bên vẫn giữ nguyên ý kiến, quan điểm như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lý Thuận L, Nguyễn Hoàng M và Phạm Thanh T làm trong hạn luật định là phù hợp, nên được giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung

bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 02 giờ ngày 01/3/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận I, phối hợp cùng Công an phường TP, Quận I, kiểm tra hành chính nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I do Lý Thuận L làm chủ, phát hiện và bắt quả tang Lý Thuận L có hành vi chứa chấp cho các đối tượng: Thái Toàn K, Nguyễn M U, Nguyễn Hồng P, Nguyễn Vũ J, Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hoàng M sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của Thái Toàn K 09 viên nén màu xanh trong 02 gói ny lon, qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6233g loại MDMA. Thu giữ trong túi xách của Nguyễn Hoàng M 01 gói nylon chứa: 03 viên nén màu xanh và 01 mảnh vụn viên nén màu xanh, qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,3115g loại MDMA; 01 viên nén màu xám, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3851g loại MDMA. Ngoài ra tại thời điểm kiểm tra Công an còn phát hiện Phạm Thanh T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, thu giữ trong ba lô của Thiện 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu hồng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3365g loại MDMA.

Thái Toàn K khai: Lúc 23 giờ vào ngày 29/02/2020, K về căn hộ của L thì thấy Lý Thuận L có tổ chức tiệc rượu và có nhiều bạn bè đến vui chơi tại tiệc rượu. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, bạn bè của K đến chơi và uống rượu gồm: Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hồng P, Phạm Thanh T, Nguyễn Hoàng M. Đến khoảng 01 giờ ngày 01/3/2020, Thái Toàn K và bạn bè có nói với nhau về việc mua ma túy về sử dụng, tại thời điểm bàn bạc có mặt L, L có nghe và biết. Sau đó K điện thoại cho Dương Trần Thế A (tên gọi khác là H) để mua 20 viên nén là ma túy để về tổ chức cho cả nhóm sử dụng. Khoảng 30 phút sau, Dương Trần Thế A đem ma túy đến giao tại Căn nhà số 57 LLT, giao cho K. K mua xong thì đem ma túy vào để trên bàn nhậu nơi bị cáo L ngồi nhậu cho mọi người sử dụng, mọi người có đến bàn lấy ma túy sử dụng. Riêng K lấy 01 viên sử dụng rồi xuống tầng hầm nghe nhạc. Đến 02 giờ ngày 01/3/2020 thì bị công an vào bắt quả tang, thu giữ 09 viên nén màu xanh là ma túy của Thái Toàn K.

Nguyễn Hoàng M khai: Ngày 01/3/2020, M được Nguyễn Minh U rủ đến căn hộ của Lý Thuận L để vui chơi. Khi đi M có mang theo 04 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám để bên trong túi xách đeo trên người. Đến nơi, M lấy ma túy ra sử dụng nửa viên ma túy. Đến 02 giờ 00 ngày 01/03/2020, Công an Quận I vào kiểm tra phát hiện bên trong túi xách của M có 03 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn viên nén màu xanh.

Phạm Thanh T khai: Ngày 01/03/2020, Thiện được Nguyễn Hồng P rủ đến căn hộ 57 LLT, phường TP, Quận I chơi. Khi đi Thiện có mang theo 01 viên nén màu hồng để trong ba lô. Khi đến căn hộ trên, Thiện vào bàn nhậu tại khu vực bếp của căn nhà nhậu cùng mọi người, trong đó có bị cáo L. Bị cáo chỉ uống rượu mà chưa sử dụng ma túy. Đến 02 giờ 00 ngày 01/03/2020, Công an vào bắt, kiểm tra phát hiện trong ba lô của Thiện có 01 viên nén màu hồng là ma túy.

Các đối tượng Nguyễn TN, Trần Gia Z, Huỳnh VN, Trần VT, Huỳnh TC, Nguyễn NH, Nguyễn DC, Nguyễn Tô Sỹ P, Nguyễn Hồng P, Nguyễn M U, Nguyễn Vũ J khai, đến căn hộ 57 LLT, phường TP, Quận I để chơi và sử dụng ma túy, nhưng đều khai không tiền mua ma túy, nguồn ma túy sử dụng là do Thái Toàn K mua để cho mọi người sử dụng, Lý Thuận L biết nhóm người sử dụng ma túy tại nhà L.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lý Thuận L về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256; Xét xử các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng quy định của Pháp luật.

[3] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Lý Thuận L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù bị cáo L khai không biết Thái Toàn K và nhóm bạn của K sử dụng ma túy tại nhà số 57 đường LLT của bị cáo. Tuy nhiên tại thời điểm Công an kiểm tra bắt quả tang các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà số 57 LLT, bị cáo Lý Thuận L có mặt tại hiện trường. Căn cứ vào lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra bao gồm cả các lời khai ban đầu mới bị bắt, bị tạm giam cũng như lời khai tại thời điểm bị cáo đã được cho tại ngoại như: Biên bản phạm tội quả tang; Lời khai của bị cáo tại các (BL 98-112, 450, 451); Biên bản đối chất giữa bị cáo L với Thái Toàn K (BL 322, 323), phù hợp với lời khai của bị cáo K và lời khai của các đối tượng sử dụng ma túy (BL 78, 80, 93, 687, 172, 255, 265, 660...) cũng như Biên bản thu giữ vật chứng (BL417, 418). Bị cáo cũng không có ý kiến gì khi nhận Bản kết luận điều tra, Cáo trạng (BL 459, 463). Qua đó đã có đủ cơ sở kết luận Lý Thuận L biết Thái Toàn K và nhóm bạn của K sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà số 57 LLT của bị cáo, nhưng để mặc cho Thái Toàn K cùng nhiều đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý Thuận L về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Lý Thuận L khai không biết Thái Toàn K và nhiều đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy vào rạng sáng ngày 01/03/2020 tại nhà số 57 LLT, phường TP, Quận I của bị cáo là không có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cũng không bổ sung được tài liệu chứng cứ nào mới để xem xét. Nên không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lý Thuận L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý Thuận L, chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Phạm Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3365g ma túy loại MDMA, bị cáo M tàng trữ trái phép 1,6866g ma túy loại MDMA. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, có A thân tốt phạm tội lần đầu, theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trên cơ sở đó tuyên phạt bị cáo Thiện mức án 01 năm 06

tháng tù, bị cáo M 02 năm tù. Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho hai bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Tuy nhiên xét thấy tại cấp phúc thẩm bị cáo Phạm Thanh T bổ sung tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo có mẹ là bà Phạm Thị G hiện nay đang bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, bị cáo là lao động chính trong gia đình chỉ có hai mẹ con; Bị cáo M có ông ngoại Nguyễn Văn X là người có công với nước được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến chống Mỹ, cha mẹ già yếu bệnh tật. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự của các bị cáo, chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Mặt khác nhận thấy trong vụ án còn có Thái Toàn K cũng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với chất ma túy có khối lượng 3,6233g loại MDMA, cao gấp nhiều lần khối lượng chất ma túy cùng loại của các bị cáo M, Thiện nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo K mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù bằng bị cáo Thiện và thấp hơn bị cáo M là không phù hợp, chưa đảm bảo tính công bằng giữa các bị cáo.

Qua nhận định nêu trên, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T, chấp nhận đề nghị của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa. Sửa án sơ thẩm giảm cho mỗi bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo Lý Thuận L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định; Các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lý Thuận L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 256; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lý Thuận L 08 (tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 01/3/2020 đến ngày 10/4/2020. Phạt bổ sung bị cáo Lý Thuận L số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T. Sửa bản án sơ thẩm

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 01/3/2020 đến ngày 24/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 01 (một) năm 16 (mười sáu) ngày tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2020 đến ngày 17/3/2021. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

[3] Bị cáo Lý Thuận L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm; Các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Phạm Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận I; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (3)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận I; (1)
- TAND Quận I; (1)
- Công an Quận I; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (3)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (25) (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân